

CÁC PHƯƠNG PHÁP SẮP XẾP CƠ BẢN



Mục tiêu

- Hiểu rõ tư tưởng các thuật toán sắp xếp cơ bản
- Nắm vững và cài đặt được các thuật toán sắp xếp cơ bản trên ngôn ngữ lập trình C++

Nội dung

- Bài toán sắp xếp
- Ba phương pháp sắp xếp:
 - Sắp xếp lựa chọn
 - Sắp xếp chèn
 - Sắp xếp nổi bọt

Bài toán sắp xếp

- Cho một dãy gồm N đối tượng, cần sắp xếp các đối tượng theo thứ tự nhất định theo một hay một tập thuộc tính của các đối tượng

Cụ thể hóa bài toán:

Cho một dãy gồm n số nguyên, sắp xếp dãy theo thứ tự tăng

dần

Sắp xếp lựa chọn

- Ý tưởng: Mỗi bước lặp chọn lựa phần tử nhỏ nhất đưa về đầu dãy
- Cách thực hiện : Lặp $n-1$ bước:
 - Đánh dấu giá trị “đầu tiên” chưa được sắp
 - Tìm giá trị nhỏ nhất trong các số chưa được sắp
 - hoán đổi giá trị đánh dấu và giá trị nhỏ nhất tìm được

Selection Sort

12	12	22	14	8	17
----	---------------	----	----	---	----

6	12	22	14	12	17
---	---------------	----	----	---------------	----

- Cho N số cần sắp xếp
- Lặp đi lặp lại n-1 lần những bước sau:
 - Đánh dấu giá trị “đầu tiên” chưa được sắp
 - Tìm giá trị nhỏ nhất trong các số chưa được sắp
 - hoán đổi giá trị đánh dấu và giá trị nhỏ nhất tìm được

Ví dụ minh họa

6	8	22	14	12	17
6	8	12	14	22	22

Thuật toán

```
void SelectionSort(int a[],int n){
    for(int i=1;i<=n-1;i++){
        int min=a[i];
        int index=i;
        for (int j=i+1;j<=n;j++)
            if (min>a[j]){min=a[j]; index=j;}
        int tmp;
        tmp=a[i];
        a[i]=a[index];
        a[index]=tmp;
    }
}
```

- Độ phức tạp của thuật toán: $O(n^2)$

Sắp xếp nổi bọt

- Ý tưởng: Mỗi bước lặp, hoán vị các phần tử kề nhau khi chúng chưa có thứ tự đúng
- Cách thực hiện : Lặp $n-1$ bước:
 - Duyệt dãy từ trái qua phải, với mỗi cặp số kề nhau:
 - Nếu số bên trái lớn hơn số bên phải thì hoán đổi giá trị cho nhau.

Ví dụ minh họa

16	16	24	18	18	22
6	12	18	18	17	22

Ví dụ minh họa

6	12	12	14	17	22
---	---------------	---------------	----	----	----

6	8	12	14	17	22
---	---	----	----	----	----

Thuật toán

```
void BubbleSort(int a[],int n){
    for(int i=1;i<=n-1;i++)
        for (int j=1;j<=n-1;j++)
            if (a[j]>a[j+1]){
                int tmp;
                tmp=a[j];
                a[j]=a[j+1];
                a[j+1]=tmp;
            }
}
```

- Độ phức tạp của thuật toán: $O(n^2)$

Sắp xếp chèn

- Ý tưởng: Xem dãy cần sắp xếp gồm 2 dãy:
 - Đích: Các phần tử đã sắp đúng vị trí
 - Nguồn: Các phần tử còn lại của dãy
 - Trong mỗi bước lặp, chèn lần lượt các phần tử ở dãy nguồn vào dãy đích để được một dãy đích được sắp

■ Cách thực hiện :

- Khởi tạo: dãy đích gồm phần tử a_1 , dãy nguồn gồm các phần tử a_2, \dots, a_n
- Lặp $n-1$ bước, chèn lần lượt các phần tử a_2, \dots, a_n vào đúng vị trí trong dãy đích.

Ví dụ minh họa

5	1	3	4	6	2
---	---	---	---	---	---



So sánh



Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Ví dụ minh họa

5	1	3	4	6	2
---	---	---	---	---	---



So sánh

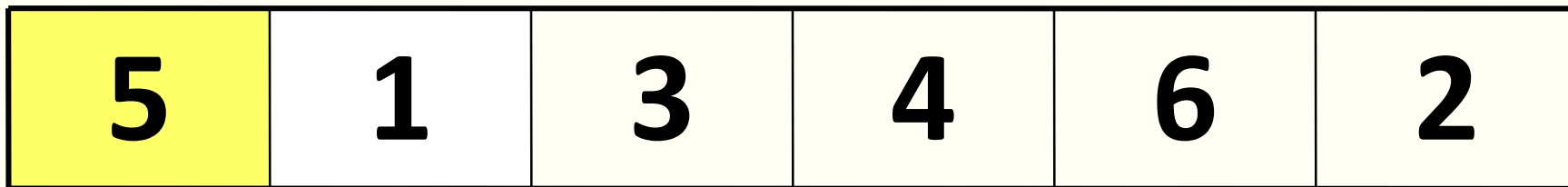


Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Ví dụ minh họa



So sánh

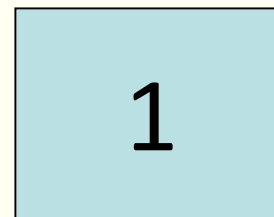


Chuyển dữ liệu

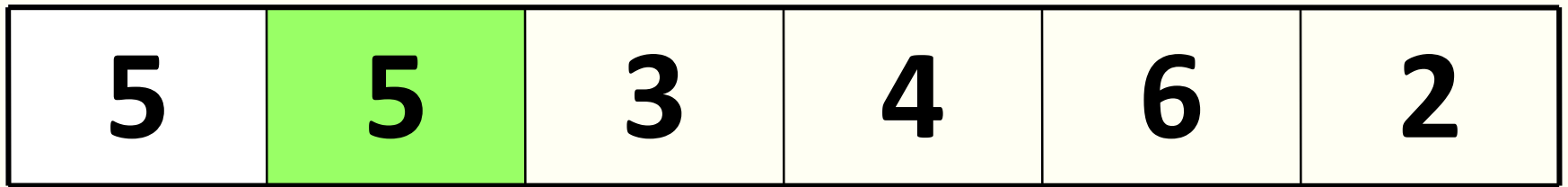


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

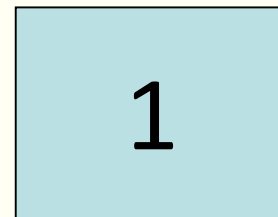


Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa

1	5	3	4	6	2
---	---	---	---	---	---



So sánh

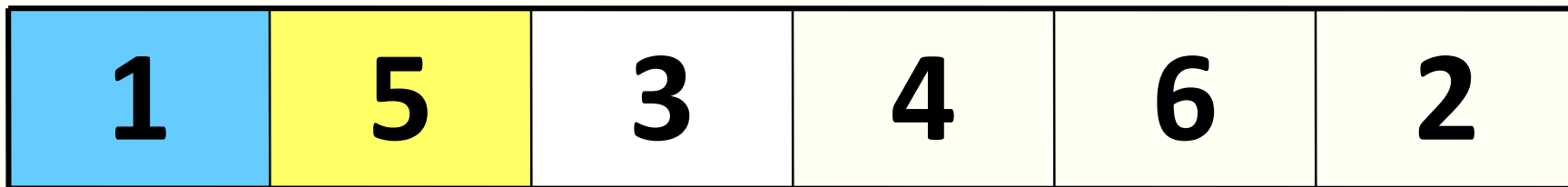


Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Ví dụ minh họa



So sánh

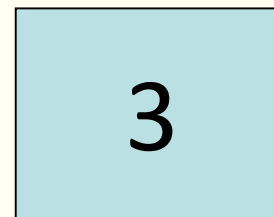


Chuyển dữ liệu

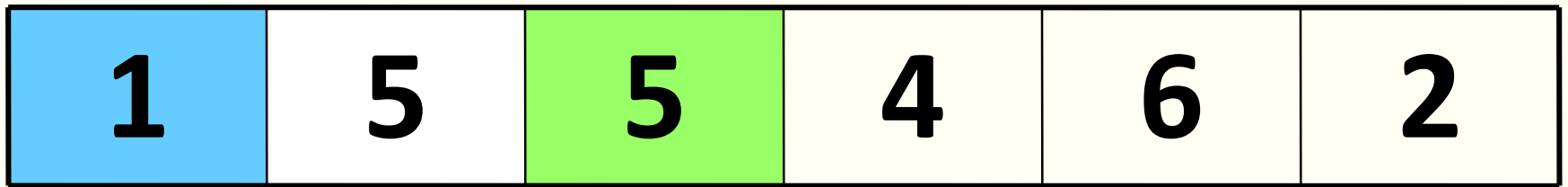


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh



Chuyển dữ liệu

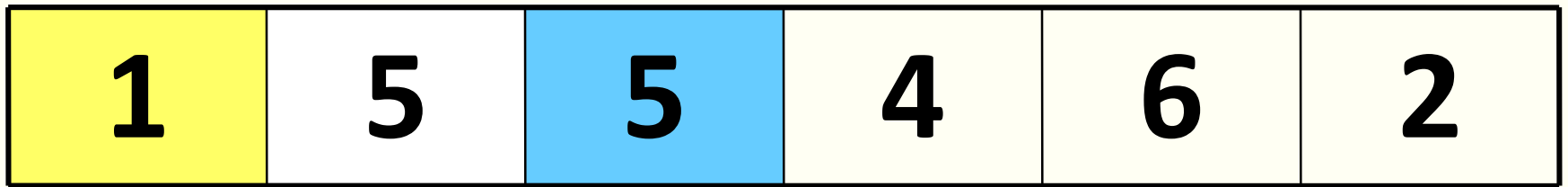


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

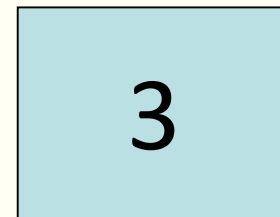


Chuyển dữ liệu

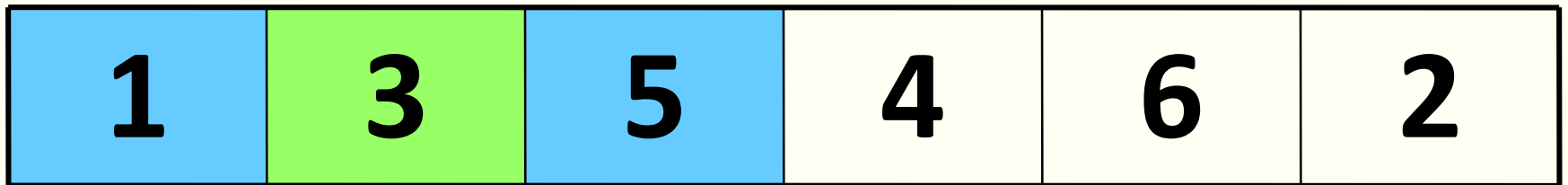


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh



Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa

1	3	5	4	6	2
---	---	---	---	---	---



So sánh



Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Ví dụ minh họa



So sánh

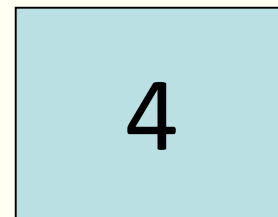


Chuyển dữ liệu

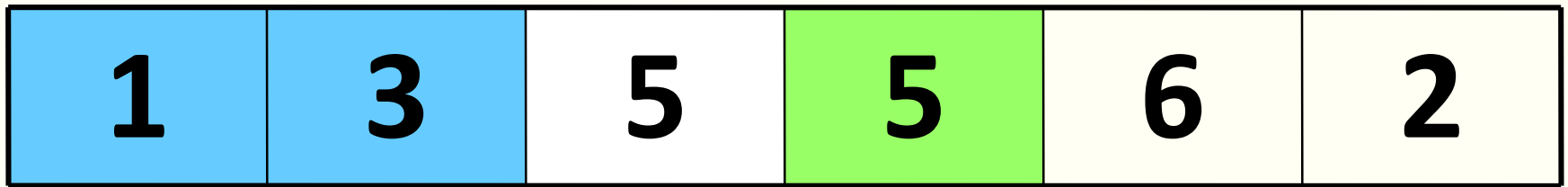


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

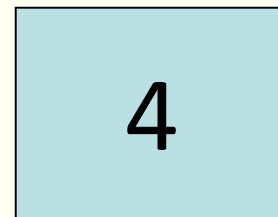


Chuyển dữ liệu

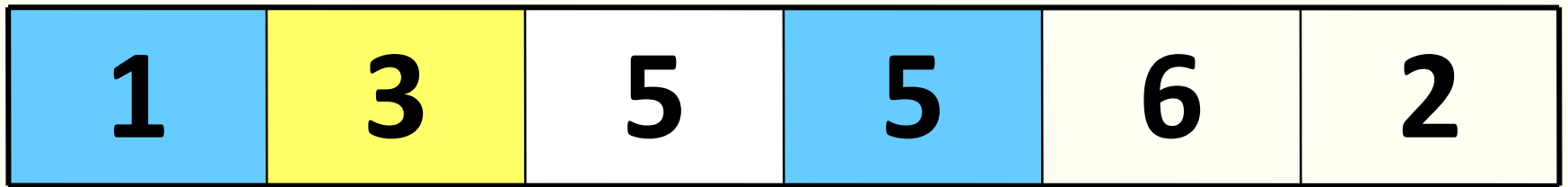


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

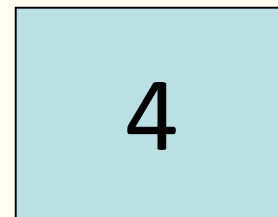


Chuyển dữ liệu

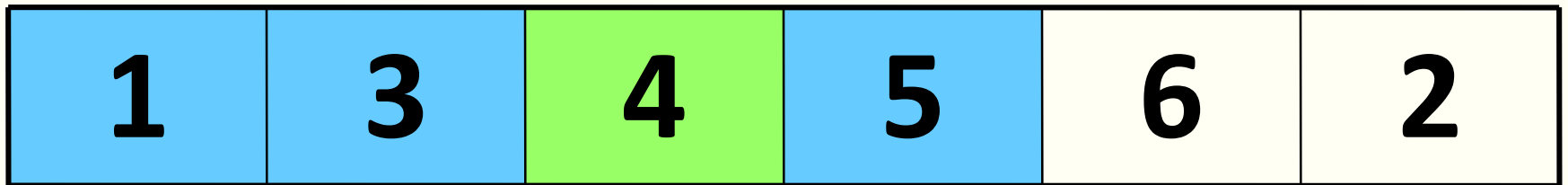


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

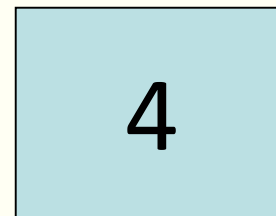


Chuyển dữ liệu

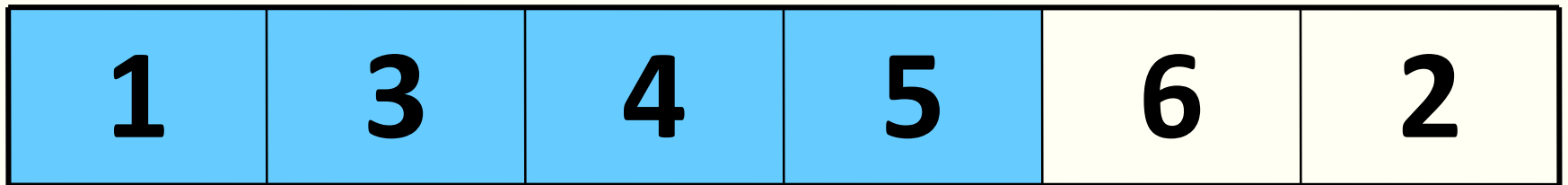


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

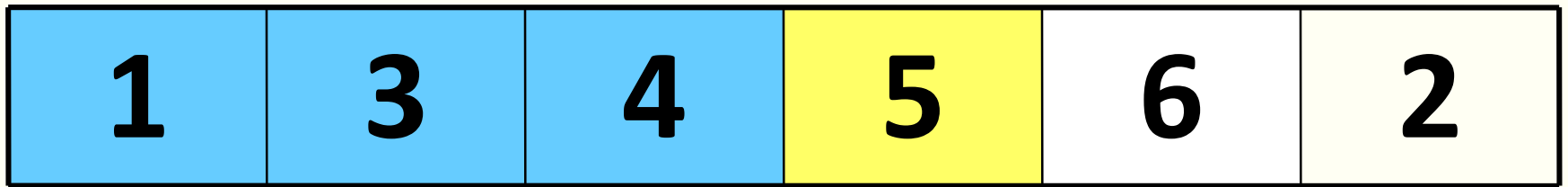


Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Ví dụ minh họa



So sánh

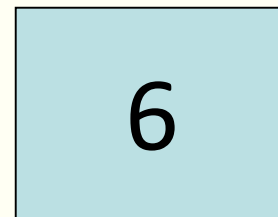


Chuyển dữ liệu

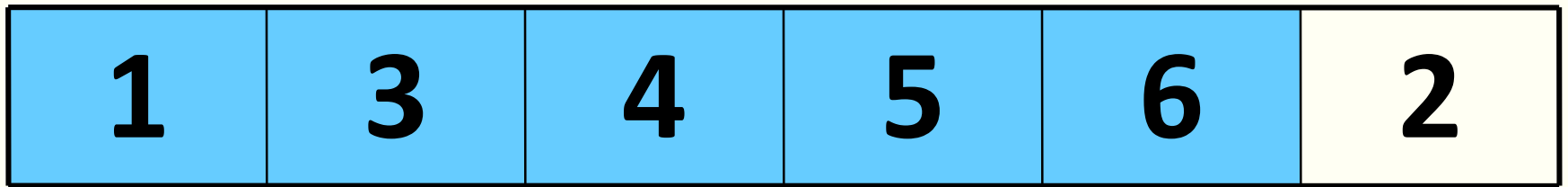


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

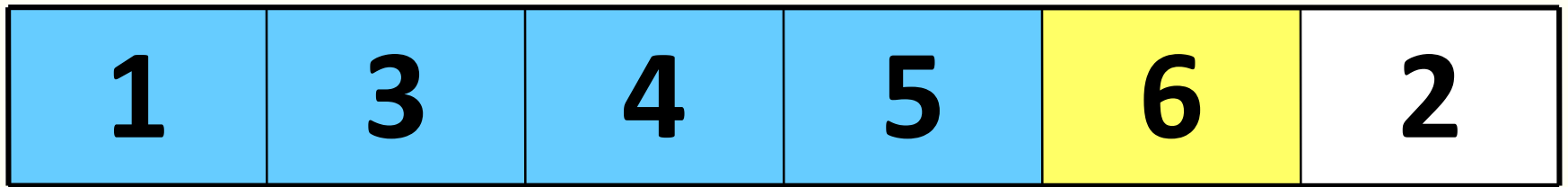


Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Ví dụ minh họa



So sánh

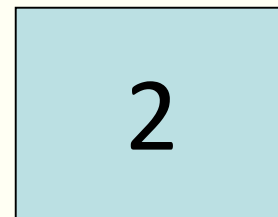


Chuyển dữ liệu

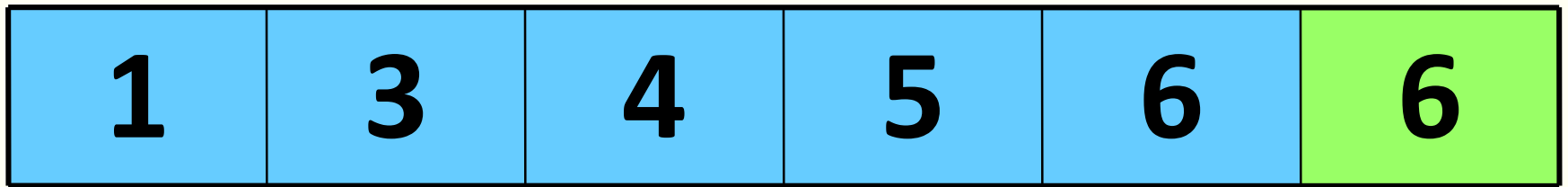


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

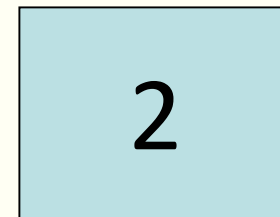


Chuyển dữ liệu

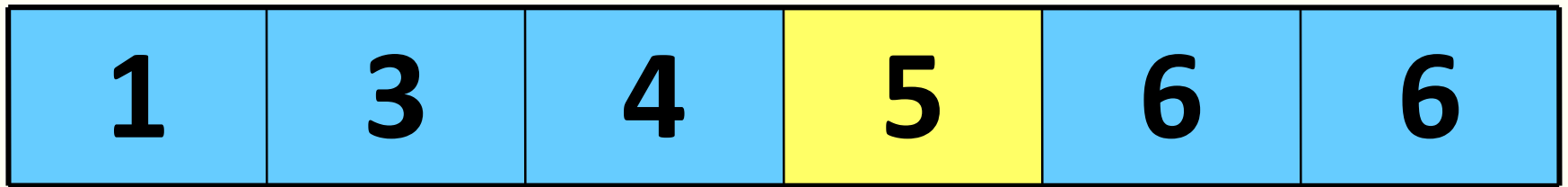


Đã sắp xếp

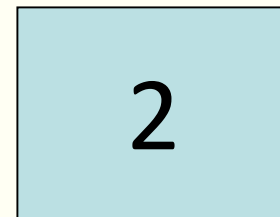
Temp



Ví dụ minh họa



Temp



So sánh

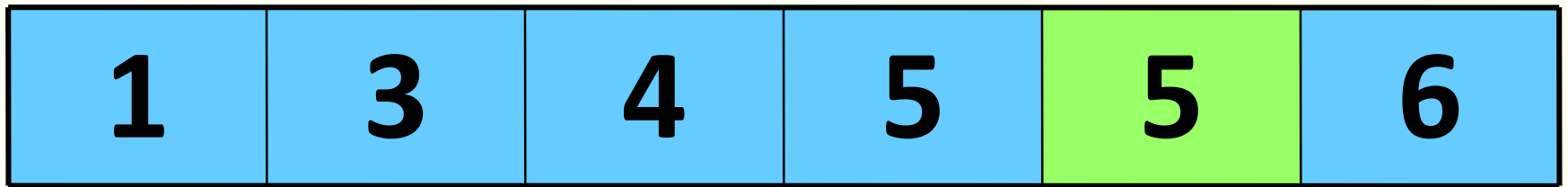


Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Ví dụ minh họa



Temp



So sánh

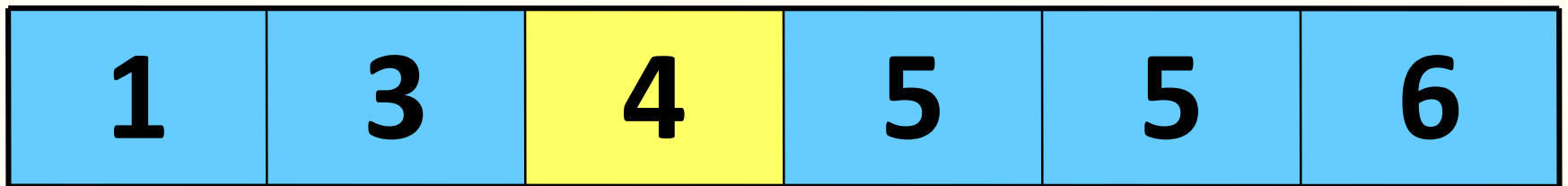


Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Ví dụ minh họa



So sánh

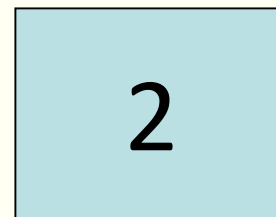


Chuyển dữ liệu

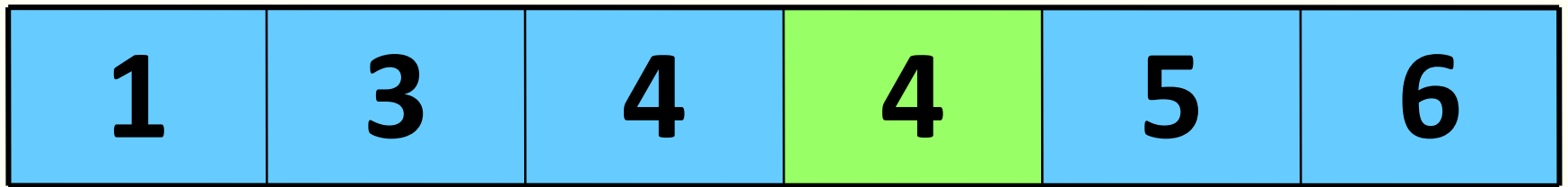


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

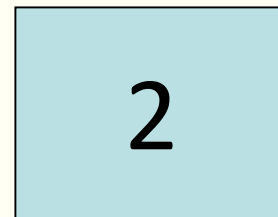


Chuyển dữ liệu

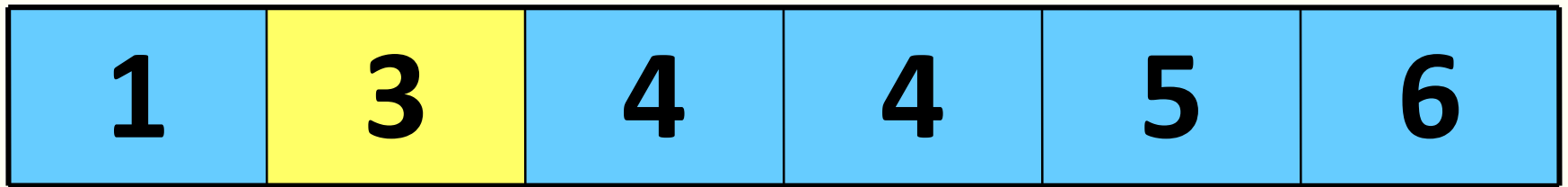


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

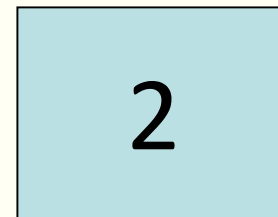


Chuyển dữ liệu

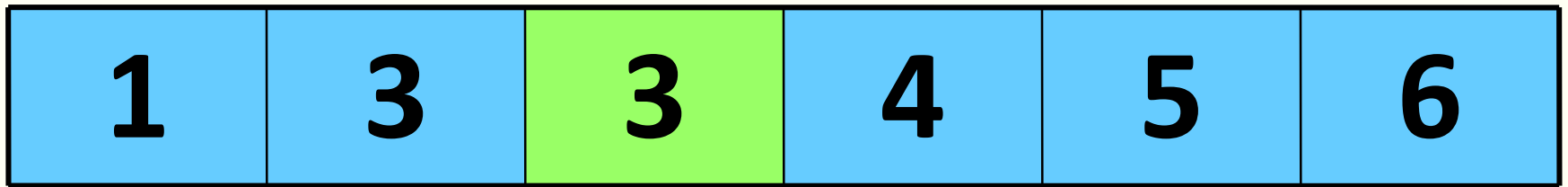


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

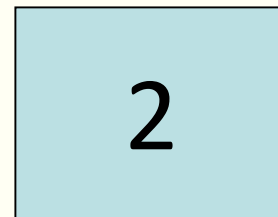


Chuyển dữ liệu

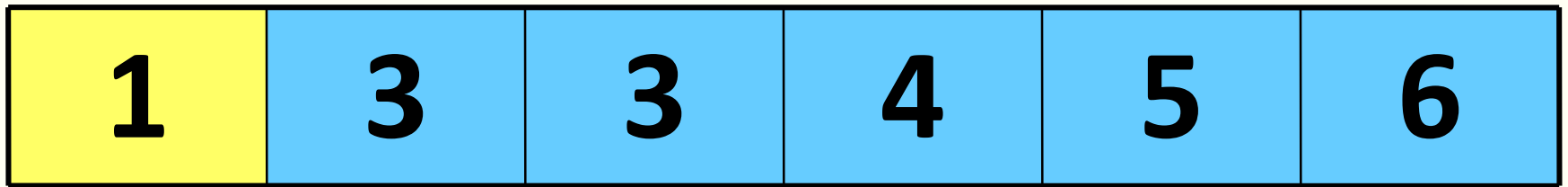


Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



So sánh

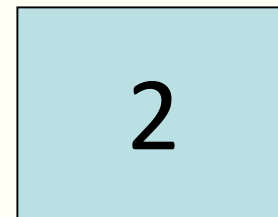


Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Temp



Ví dụ minh họa



KẾT THÚC!



So sánh



Chuyển dữ liệu



Đã sắp xếp

Thuật toán

```
void InsertionSort(int a[],int n){
    for(int i=2;i<=n;i++){
        int j=i-1;
        bool ok=false;
        int temp=a[i];

        while ((j>=1)&&!ok){
            if (a[j]>temp) {a[j+1]=a[j];j--;}
            else ok=true;
        }
        a[j+1]=temp;
    }
}
```

▪ Độ phức tạp của thuật toán: $O(n^2)$



Tổng kết

- Các phương pháp sắp xếp đơn giản có độ phức tạp $O(n^2)$.
- Kích thước dữ liệu nhỏ, dễ cài đặt

Tiếp theo...

- Sắp xếp nhanh